**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP LỊCH SỬ GIỮA KỲ II**

**Phần I. Trắc nghiệm:** *Chọn đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:*

**Câu 1:** Tính chất nhiệt đới gió mùa được thể hiện trong thành phần tự nhiên nào?

1. Khoáng sản. B.Thủy sản. C.Địa hình thổ nhưỡng. D.Thủy triều.

**Câu 2:** Nước ta có mấy nhóm đất chính?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 3 nhóm | B. 4 nhóm | C. 5 nhóm | D. 6 nhóm |

**Câu 3:** Đặc điểm nổi bật nhất của tài nguyên đất nước ta là

1. Đất phì nhiêu, màu mỡ, tơi xốp.
2. Ít chịu tác động của con người.
3. Đất có tầng phong hóa dày, dễ bị rửa trôi.
4. Đa dạng, thể hiện rõ tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm.

**Câu 4:** Mùa mưa tháng 4 – 5 gây nên hiện tượng gì tới thổ nhưỡng?

1. Xói mòn, rửa trôi.
2. Cung cấp chất dinh dưỡng cho đất.
3. Bồi đắp đất.
4. Tẩy chua cho đất.

**Câu 5:** Đất bị xói mòn, rửa trôi theo các dòng chảy ra sông ngòi và bồi tụ ở vùng đồng bằng sẽ hình thành nên loại đất nào?

1. Đất mùn. B. Đất phù sa. C.Đất phèn chua. D.Đá badan.

**Câu 6:** Có màu đỏ thẫm hoặc vàng, độ phì cao thích hợp với nhiều loại cây công nghiệp là đặc điểm của loại đất nào?

1. Đất phù sa. B. Đất mặn, đất phèn. C.Đất mùn núi cao. D.Đất feralit.

**Câu 7:** Nhóm đất chiếm diện tích lớn nhất nước ta là:

1. Phù sa. B.Feralit. C.Mùn núi cao. D.Đất xám.

**Câu 8:** Loại đất feralit trên đá badan phân bố chủ yếu ở vùng nào?

1. Tây Nguyên, Đông Nam Bộ.
2. Đông Nam Bộ, Bắc Trung Bộ.
3. Tây Nguyên, Bắc Trung Bộ.
4. Tây Nguyên, Trung Du và miền núi Bắc Bộ.

**Câu 9: Nhóm đất feralit chiếm bao nhiêu % diện tích đất tự nhiên**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 65% | B. 70% | C. 75% | D. 80% |

**Câu 10: Nhóm đất phù sa chiếm bao nhiêu % diện tích đất tự nhiên**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 14% | B. 24% | C. 34% | D. 44% |

**Câu 11: Nhóm đất feralit phân bố chủ yếu ở độ cao**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 1000-1500m  B. 1000-2000m |  | C. 1600-1700mtrở lên  D. 1600-1700m trở xuống |  |

**Câu 12: Nhóm đất mùn núi caophân bố ở độ cao**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 1000 -1500mtrở lên  B. 1000-1500mtrở xuống |  | C. 1600-1700m trở lên  D. 1600-1700m trở xuống |  |

**Câu 13.** Biểu hiện của sự gia tăng các hiện tượng thời tiết cực đoan ở nước ta là

A. nhiệt độ trung bình qua các năm xu hướng tăng.

B. các đợt mưa phùn xảy ra ngày càng nhiều hơn.

C. nhiều kỉ lục về nhiệt độ, mưa diễn ra quanh năm.

D. số cơn bão mạnh có xu hướng tăng, thất thường.

**Câu 14.** Để ứng phó với biến đổi khí hậu chúng ta cần thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp

A. khai thác hợp lí và tích cực trồng rừng.

B. giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu.

C. khai thác hợp lí và sử dụng tiết kiệm tài nguyên.

D. giảm nhẹ biến đổi khí hậu và tăng cường bảo vệ rừng.

**Câu 15.** Để giảm nhẹ biến đổi khí hậu, chúng ta cần

A. sử dụng tiết kiệm năng lượng. B. thay đổi cơ cấu mùa vụ, cây trồng.

C. nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng. D. rèn luyện các kĩ năng ứng phó với thiên tai.

**Câu 16.** Đất phèn, đất mặn chiếm diện tích lớn tập trung chủ yếu ở vùng nào sau đây của nước ta?

A. Đồng bằng sông Hồng. B. Duyên hải miền Trung

C. Đồng bằng Thanh Hóa. D. Đồng bằng sông Cửu Long.

**Câu 17.** Ở nước ta, loại đất feralit trên đá badan phân bố chủ yếu ở khu vực nào sau đây?

A. Tây Bắc. B. Bắc Trung Bộ. C. Tây Nguyên. D. Đồng bằng sông Hồng.

**Câu 18.** Nhóm đất phù sa có đặc điểm nào sau đây?

A. Lớp vỏ phong hoá dày, đất thoáng khí. B. Có chứa nhiều ôxít sắt và ôxít nhôm.

C. Đất chua, nghèo các chất badơ và mùn. D. Đất có độ phì cao, rất giàu dinh dưỡng.

**Câu 19.** Nội dung nào sau đây không phải là nguyên nhân dẫn đến tình trạng thoái hóa đất ở Việt Nam?

A. Việt Nam có 3/4 diện tích đồi núi, có độ dốc cao.

B. Hạn chế sử dụng phân bón hóa học trong sản xuất nông nghiệp.

C. Biến đổi khí hậu làm gia tăng tình trạng hạn hán, ngập lụt.

D. Nạn phá rừng để lấy gỗ, đốt nương làm rẫy.

**Câu 20.** Để giảm thiểu tình trạng thoái hóa đất, chúng ta **không nên**áp dụng biện pháp nào sau đây?

A. Lạm dụng thuốc trừ sâu, phân bón hóa học.

B. Trồng cây phủ xanh đất trống, đồi núi trọc.

C. Củng cố và hoàn thiện hệ thống các đê ven biển.

D. Bổ sung các chất hữu cơ cho đất.

**Câu 21.** Rừng trồng cây lấy gỗ, cây công nghiệp thuộc hệ sinh thái nào sau đây?

A. Hệ sinh thái nông nghiệp. B. Hệ sinh thái tự nhiên.

C. Hệ sinh thái công nghiệp. D. Hệ sinh thái nguyên sinh.

**Câu 22.** Nội dung nào sau đây **không**phản ánh đúng về sự suy giảm đa dạng sinh học ở Việt Nam?

A. Mở rộng phạm vi phân bố của các loài sinh vật. C. Suy giảm nguồn gen.

B. Suy giảm số lượng cá thể, loài sinh vật. D. Suy giảm hệ sinh thái.

**Câu 23.** Nội dung nào sau đây là biểu hiện của sự suy giảm về số lượng cá thể và loài sinh vật ở Việt Nam?

A. Phạm vi phân bố loài tăng nhanh. B. Nhiều hệ sinh thái rừng bị phá hủy.

C. Nhiều loài có nguy cơ tuyệt chủng. D. Xuất hiện nhiều loài mới do lai tạo.

**Câu 24.** Nguyên nhân tự nhiên nào dẫn đến suy giảm đa dạng sinh học ở Việt Nam?

A. Hoạt động khai thác lâm sản của con người.

B. Biến đổi khí hậu với các hệ quả: bão, lũ, hạn hán,...

C. Hoạt động đánh bắt thủy sản quá mức.

D. Tình trạng đốt rừng làm nương rẫy.

**Câu 25.**Để bảo tồn đa dạng sinh học, chúng ta **không nên**thực hiện hành động nào sau đây?

A. Xây dựng các khu bảo tồn thiên nhiên. B. Trồng rừng và bảo vệ rừng tự nhiên.

C. Xử lí chất thải sinh hoạt và sản xuất. D. Săn bắt động vật hoang dã trái phép.

**Phần II. Tự luận**

**Câu 1**

1. Cho biết những thuận lợi và khó khăn do khí hậu nước ta mang lại?
2. Tại sao khí hậu nước ta mang tính chất nhiệt đới gió mùa?

**Câu 2**.

a. Phân tích được ảnh hưởng của khí hậu đối với sản xuất nông nghiệp.

b.Em hãy nêu một số ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến nơi em đang sinh sống.

**Câu 3**

a. Hãy chứng minh tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học.

b. Trình bày một số biện pháp để ứng phó với biến đổi khí hậu.

**Câu 4**

**a. Vẽ biểu đồ thích hợp thể hiện cơ cấu diện tích của ba nhóm đất chính của nước ta và rút ra nhận xét.**  
Đất feralit đồi núi thấp: 65% diện tích đất tự nhiên.  
Đất mùn núi cao: 11% diện tích đất tự nhiên.  
Đất phù sa : chiếm 24% diện tích đất tự nhiên.